

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa VII năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTTr ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 1228/QĐ-ĐHTTr ngày 19/11/2024 của Trường Đại học Tân Trào thành lập Hội đồng thi chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa VII năm 2024;

Căn cứ kết quả bài thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa VII năm 2024 tổ chức;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa VII năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 79 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng thi

chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa VII năm 2024 tổ chức *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp và các học viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận :

- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TT TH-NN-TV và PTNN.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI
VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA VII NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTTr ngày /11/2024
của Trường Đại học Tân Trào)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
1	Trần Phương	Anh	28/09/2002	Tuyên Quang	8.50	5.50	Đạt
2	Nguyễn Hà Quyên	Anh	29/06/2002	Tuyên Quang	9.50	7.00	Đạt
3	Bùi Thị Tú	Anh	26/08/2003	Tuyên Quang	8.75	9.00	Đạt
4	Ngô Tuấn	Anh	27/04/1999	Tuyên Quang	9.00	9.00	Đạt
5	Tô Thị Hải	Anh	22/11/1998	Tuyên Quang	9.75	9.00	Đạt
6	Đặng Văn	Ánh	17/11/1970	Tuyên Quang	9.25	8.50	Đạt
7	Trương Văn	Bình	24/10/1985	Hà Nam	7.25	8.50	Đạt
8	Nguyễn Thủy	Chung	03/12/1978	Tuyên Quang	7.00	8.00	Đạt
9	Tô Văn	Chức	03/07/2003	Tuyên Quang	8.75	8.50	Đạt
10	Hầu Thị	Dế	15/09/2002	Hà Giang	7.50	5.50	Đạt
11	Nguyễn Thị Phương	Dung	29/08/2003	Tuyên Quang	8.75	9.00	Đạt
12	Trần Mỹ	Duyên	19/10/2003	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
13	Nguyễn Thị Thu	Duyên	30/09/1978	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
14	Nguyễn Trà	Giang	01/09/2003	Tuyên Quang	7.00	5.50	Đạt
15	Ma Công	Hà	12/03/2003	Hà Giang	7.25	8.50	Đạt
16	Lương Thu	Hà	04/09/2003	Tuyên Quang	8.75	8.50	Đạt
17	Phù Thị	Hoài	17/09/2003	Tuyên Quang	9.50	8.50	Đạt
18	Vũ Lê	Hoàng	22/08/2003	Tuyên Quang	0	0	Không đạt
19	Trần Văn	Hoàng	02/10/1978	Tuyên Quang	6.00	8.00	Đạt
20	Tổng Công	Hồi	28/08/1977	Tuyên Quang	6.00	8.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Lương Thị	Huệ	11/06/2003	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
22	Hoàng Thị Thanh	Huệ	14/12/1985	Tuyên Quang	8.75	6.00	Đạt
23	Lã Sơn	Hùng	23/03/2000	Tuyên Quang	7.75	8.00	Đạt
24	Mùa Thị	Huyền	02/12/2003	Sơn La	6.00	5.00	Đạt
25	Châu Thị	Hương	26/11/2002	Tuyên Quang	9.25	9.00	Đạt
26	Lưu Văn	Khang	05/11/1975	Tuyên Quang	6.00	8.00	Đạt
27	Nguyễn Thị Phương	Khánh	08/09/1976	Tuyên Quang	6.25	7.50	Đạt
28	Hoàng Hải	Khôi	13/09/1976	Tuyên Quang	6.25	5.50	Đạt
29	Nguyễn Thị	Liên	23/06/1996	Thái Nguyên	6.00	7.50	Đạt
30	Ma Văn	Liệu	15/05/1966	Tuyên Quang	7.75	7.50	Đạt
31	Nguyễn Thị Thùy	Linh	22/09/2003	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
32	Trần Thuỳ	Linh	24/03/2003	Đồng Nai	7.00	7.50	Đạt
33	Phan Huyền	Linh	21/11/2003	Tuyên Quang	9.50	9.00	Đạt
34	Nguyễn Thị	Loan	13/08/2003	Tuyên Quang	7.50	5.00	Đạt
35	Hoàng Văn	Lợi	30/04/1981	Tuyên Quang	9.50	7.50	Đạt
36	Nguyễn Đức	Mạnh	31/10/2003	Tuyên Quang	9.00	5.50	Đạt
37	Lùng Thị	Máy	01/07/2003	Hà Giang	8.00	5.50	Đạt
38	Vàng Sèo	Mẫy	03/02/2003	Hà Giang	8.25	6.00	Đạt
39	Phí Trà	My	10/06/2002	Tuyên Quang	9.25	6.00	Đạt
40	Đỗ Hải	Nam	18/04/1985	Tuyên Quang	8.25	6.00	Đạt
41	Nguyễn Thị Kim	Ninh	26/04/1982	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
42	Đỗ Thị Ánh	Ngà	25/11/2003	Tuyên Quang	9.25	9.00	Đạt
43	Quan Thị	Nghị	20/08/1985	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
44	Long Thị	Nguyên	14/04/2003	Hà Giang	6.00	6.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	Lương Thị Thanh	Nhàn	19/08/2003	Tuyên Quang	5.50	5.00	Đạt
46	Lục Thị	Nhung	02/01/2003	Hà Giang	6.50	6.00	Đạt
47	Namkhom	Phalichan	17/12/2002	Xiêng Khoảng - Lào	7.50	5.00	Đạt
48	Hoàng Thị	Phát	05/07/2002	Cao Bằng	6.00	8.00	Đạt
49	Thào Thị	Phương	18/11/2003	Điện Biên	5.25	5.50	Đạt
50	Hà Lê Thu	Phương	12/03/2003	Tuyên Quang	5.50	5.00	Đạt
51	Nông Vi Diễm	Quỳnh	05/11/2003	Bắc Kạn	5.00	5.00	Đạt
52	Hoàng Thị	Sang	02/10/2003	Tuyên Quang	7.50	8.50	Đạt
53	Phommy	Senethavong	22/01/2002	Xiêng Khoảng - Lào	7.00	5.00	Đạt
54	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	19/03/2003	Tuyên Quang	5.50	5.00	Đạt
55	Lục Duy	Toàn	29/11/2001	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
56	Phạm Kim	Toàn	18/10/2001	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
57	Hoàng Anh	Tuấn	05/11/2003	Tuyên Quang	6.75	8.00	Đạt
58	Trần Thị Thanh	Thanh	07/02/2002	Tuyên Quang	7.75	7.50	Đạt
59	Nguyễn Phương	Thanh	08/10/2003	Tuyên Quang	7.50	5.00	Đạt
60	Dương Thị	Thao	19/04/1976	Yên Bái	5.00	5.00	Đạt
61	Đinh Thị	Thảo	19/12/2003	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt
62	Hoàng Thu	Thảo	19/03/2003	Tuyên Quang	8.25	5.00	Đạt
63	Hòa Thị	Thoan	01/06/1997	Tuyên Quang	7.75	5.00	Đạt
64	Trần Văn	Thông	19/12/1971	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
65	Trần Thu	Thúy	20/05/2003	Tuyên Quang	8.50	8.50	Đạt
66	La Thị	Thùy	21/01/2003	Tuyên Quang	8.75	9.00	Đạt
67	Phạm Thu	Thủy	06/10/2000	Tuyên Quang	8.00	9.50	Đạt
68	Nguyễn Thu	Thủy	30/07/2001	Tuyên Quang	9.25	7.50	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
69	Vũ Thị Hồng	Thúy	15/03/1979	Tuyên Quang	8.00	7.00	Đạt
70	Phan Quỳnh	Trang	27/06/2001	Tuyên Quang	8.50	5.50	Đạt
71	Nguyễn Hà Thanh	Trúc	10/10/2003	Tuyên Quang	8.50	7.00	Đạt
72	Hà Tuấn	Trường	16/09/1986	Tuyên Quang	8.75	9.00	Đạt
73	Hà Thị Cẩm	Vân	21/04/2003	Yên Bái	7.25	6.50	Đạt
74	Nguyễn Bích	Vân	15/12/1998	Tuyên Quang	7.75	7.50	Đạt
75	Giàng Thị	Xay	14/09/2003	Hà Giang	8.50	8.50	Đạt
76	Hoàng Thị	Xuân	27/12/1988	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
77	Vũ Hải	Yến	14/09/2003	Tuyên Quang	9.25	9.00	Đạt
78	Lê Thị Hồng	Yến	18/01/2003	Tuyên Quang	8.50	9.00	Đạt
79	Lê Hải	Yến	19/10/2003	Tuyên Quang	8.00	9.50	Đạt
80	Nguyễn Thị	Yến	12/08/1991	Hà Nam	8.50	5.50	Đạt

(Ấn định danh sách có 80 học viên)